TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG,** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày 21/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Đức

2. Bà Phạm Thị Hằng

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trà My – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Glong.

Đại diện VKSND huyện Đắk Glong tham gia phiên toà: ông Bạch Đình Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 21/11/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Glong mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2024TLST-HS ngày 06/11/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58B/2024/QĐXXST-HS ngày 08/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, đối với:

Bị cáo **Ngô Nguyễn Trung H** *(Có mặt)*, sinh năm 1999, tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ; giới tính: Nam, Trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; Con ông Ngô Trọng T *(sinh năm 1963)* và bà Nguyễn Thị D *(sinh năm 1979)*, hiện trú tại bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ; Gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ 2; Bị cáo chưa có vợ con; tiền sự không, tiền án 01 tiền án (Bản án số 44/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của TAND tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 năm tù về tội *"Lưu hành tiền giả"* nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm). Bị cáo bị tạm giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 12/8/2024, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

- *Người bị hại:* Anh K, sinh năm 1999 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà H *(Có mặt)*

Địa chỉ: thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn T *(Vắng mặt)*, sinh năm 1993;

Địa chỉ: thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

2. Chị Nguyễn Thị D *(Có mặt)*

Địa chỉ: bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ.

- *Những người làm chứng:*

1. Cháu Ngô Quốc A *(Có mặt),* sinh năm 2009

Địa chỉ: bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp: Chị Nguyễn Thị D *(Có mặt)*

Địa chỉ: bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ

2. Cháu Y *(Có mặt),* sinh năm 2009

Địa chỉ: bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ.

Người đại diện hợp pháp: Chị H *(Có mặt)*

Địa chỉ: bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đ.

3. Anh Nguyễn Chí T *(Vắng mặt)* và chị Trần Thị Thu T *(Vắng mặt)*

Cùng địa chỉ: bon T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 11/8/2024, Ngô Nguyễn Trung H *(có giấy phép lái xe hạng C)* điều khiển xe ô tô tải BKS 48C-102.95 lưu thông trên Quốc lộ 28, từ xã Quảng Sơn đi đến nhà anh Nguyễn Chí T ở bon T, xã Đ để giao hàng. Trên xe có Ngô Nguyễn Quốc A *(sinh năm 2009; em trai H)* và Y *(sinh năm 2009; bạn Quốc A)* cùng ngồi trong cabin.

Khi đi đến đoạn đường Km 220+400 Quốc lộ 28, cách nhà anh T khoảng 600m, H ngủ gật nên để xe ô tô BKS 48C-102.95 bị mất lái, đi lấn sang làn đường chiều ngược lại dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS 48B1-229.15 do anh K *(sinh năm 1999)* điều khiển. Sau khi va chạm do tiếng động mạnh làm H, Quốc A, Y giật mình tỉnh dậy, thấy xe ô tô đang đi lấn sang làn đường ngược chiều nên H điều khiển xe ô tô đi về phía phần đường bên phải của mình. Do trời tối, đường vắng, không thấy có phương tiện lưu thông trên đường nên H không biết đã xảy ra va chạm với xe mô tô, mà tiếp tục điều khiển xe đi đến nhà anh T. Tại đây, H nói với anh T và chị Trần Thị Thu T *(vợ anh T)* về việc xe vừa xảy ra va chạm nhưng do buồn ngủ nên không biết va chạm với phương tiện hay vật gì. Sau đó, H cùng Quốc A, Y bốc hàng từ trên xe xuống rồi nhờ chị T thuê phòng để ngủ. Đồng thời, H đậu xe ô tô sát bên lề đường và dặn anh T, chị T nếu có người tìm, hỏi về vụ va chạm thì gọi cho H.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Công an xã Đ tiếp nhận thông tin, đến hiện trường kiểm tra, phát hiện anh K đã tử vong, xe mô tô bị hư hỏng.

Hiện trường nơi xảy ra vụ án là đoạn đường Km 220+400 Quốc lộ 28 thuộc địa phận bon T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ. Mặt đường trải nhựa rộng 7,1m, phân chia thành hai làn đường bằng nét vàng kẻ đứt. Lấy mép đường bên trái theo hướng xã Quảng Sơn đi xã Đắk Ha làm mép đường chuẩn, chọn cột điện kí hiệu *"26"* nằm bên trái, cách mép đường chuẩn 17,5m làm điểm mốc cố định, xác định: Vùng mảnh vỡ của 02 xe trải dài 38m, cách mép đường chuẩn 1,9m - 2,6m *(nằm trong phần đường lưu thông của xe mô tô).* Xe mô tô BKS 48B1 - 229.15 bị ngã đỗ tại rìa cỏ bên đường Quốc lộ 28, đầu xe quay về hướng tây bắc *(hướng xã Quảng Sơn)*, đuôi xe quay về hướng đông nam, trục trước cách mép đường chuẩn 0,3m, cách điểm cố định 18,8m. Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS 48C-102.95 và xe mô tô BKS 48B1-229.15 nằm trong phần đường lưu thông của xe mô tô, cách mép đường chuẩn 0,7m, cách vạch kẻ phân chia làn đường 2,8m.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 12/8/2024 xác định:

- Xe mô tô BKS 48B1-229.15 bị bể vỡ vùng đầu xe, gãy chân chống, cần số, gác để chân bên trái.

- Hộp đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng, gương chiếu hậu bên trái xe của ô tô BKS 48C-102.95 bị bể vỡ; mép ngoài phía trước cửa xe bên trái có vệt trượt xước kim loại, bám dính sợi vải màu xám và tạp chất màu đen nghi da người. Tại bản kết luận giám định an toàn kỹ thuật ngày 19/8/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Nông, kết luận tại thời điểm giám định, xe ô tô BKS 48C-102.95 có một số bộ phận không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo quy định gồm:

- 01 lốp xe bên phải trục 1 bị mòn đến dấu chỉ báo độ mòn của nhà sản xuất; cụm đèn cH sáng bên trái bị gãy liên kết định vị;

- Cụm đèn báo rẽ và đèn báo kích thước phía trước bên trái bị vỡ hoàn toàn và rơi khỏi vị trí lắp đặt;

- Một số đèn không sáng gồm: 02 đèn sương mù phía trước, đèn phanh và đèn báo lùi xe phía sau bên phải; đèn báo kích thước cuối hông thùng xe bên phải, đèn báo kích thước phía sau bên phải và tất cả các đèn báo rẽ, cảnh báo nguy hiểm;

- Phần thân vỏ bên trái đầu xe bị móp, cản trước *(phần bên trái)* và cụm gương chiếu hậu bên trái bị vỡ; cửa xe bên trái bị kẹt.

Tại Kết luận giám định tử thi số 87/KLGĐTT-TTPY ngày 15/8/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đ kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh K là: Suy hô hấp cấp không hồi phục do rách thủng phổi, xuất huyết phổi, máu lấp đầy khí quản/ đa chấn thương. Định lượng Ethanol *(cồn)* trong máu của tử thi K: 1.989g/l.

Tại Kết luận giám định số 1983/KL-KTHS ngày 23/09/2024 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- 03 xơ sợi vải màu xám gửi giám định là xơ sợi vải cùng loại với xơ sợi dệt vải quần gửi giám định;

- Mẫu tạp chất màu đen nghi da người là tổ chức mô của K.

Tại Kết luận định giá tài sản số 22, 23/KL-HĐĐGTS ngày 13/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác định: giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 48B1-229.15 là 12.333.333 đồng *(Mười hai triệu ba trăm ba mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba đồng)*; giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 48C-102.95 là 5.500.000 đồng *(Năm triệu năm trăm trăm ngàn đồng)*

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong đã truy tố bị cáo Ngô Nguyễn Trung H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Nguyễn Trung H đã đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông sau khi phân tích tính chất vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ngô Nguyễn Trung H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Ngô Nguyễn Trung H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ngô Nguyễn Trung H từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2024.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp với bản án số 44/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày 30/9/2021, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 151.000.000 đồng. Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 61.000.000 đồng nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền là 90.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 77, 80, 81/QĐ-CQĐT, ngày 15/10/2024 trả lại 01 xe mô tô BKS 48B1-229.15, 01 xe ô tô tải BKS 48C-102.95 và các đồ vật không liên quan đến vụ án cho chủ sở hữu hợp pháp. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Ngô Nguyễn

Trung H và tiếp tục tạm giữ, lưu cùng hồ sơ vụ án 01 USB chứa đoạn video ghi lại vụ tai nạn.

Về tiền án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm teo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Do bị cáo chạy xe liên lục vừa mệt, lại thiếu ngủ nhưng bị cáo chủ quan vẫn tiếp tục lái xe dẫn đến ngủ ngật, mất kiểm soát khi lái xe, dẫn đến gây tại nại cho anh K hậu quả làm cho anh K thiệt mạng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, có lỗi và xin lỗi người bị hại, gia đình người bị hại. Về phần dân sự bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 151.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 61.000.000 đồng nên bị cáo đồng ý bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 90.000.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo không có ý kiến hay tranh luận gì thêm; Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của người bị hại (chị H): Sau sự việc xảy ra thì gia đình bị cáo cũng đã đến xin lỗi, bồi thường khắc phục một phần hậu quả, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 151.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường được số tiền 61.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 90.000.000 đồng.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Chị D): Sau khi biết bị cáo gây tai nại chết người đã đến gặp xin lỗi gia đình bị hại, đồng thời đã bồi thường được 61.000.000 đồng và sẽ tiếp tục bồi thường số tiền còn lại theo yêu cầu của người bị hại là 90.000.000 đồng nhưng hiện tại kinh tế gia đình đang rất khó khăn (chồng đang bị liệt và các con đang còn nhỏ), chưa có tiền nên xin được bồi thường dần số tiền này.

Ý kiến của những người làm chứng: Trình bày như lời khai tại cơ quan điều tra và không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; lời khai của bị cáo; lời khai của người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ, ngày 11/8/2024, tại đoạn đường Km 220+400 Quốc lộ 28 thuộc địa phận bon T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ, Ngô Nguyễn Trung H điều khiển xe ô tô tải BKS 48C-102.95 do buồn ngủ và ngủ gật nên đã xe ô tô mất lái lấn sang phần đường của chiều ngược lại, đi không đúng phần đường quy định dẫn đến va chạm với xe mô tô BKS 48B1-229.15 do anh K điều khiển theo chiều ngược lại, hậu quả làm anh K tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng người khác; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo Ngô Nguyễn Trung H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định như sau:

"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định……"

Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

……"

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả: Hành vi của bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng; bị cáo phải nhận thức được rằng khi điều khiển xe ô tô phải tỉnh táo, quan sát không được để xe lấn sang làn đường ngược chiều nhưng bị cáo đã chủ quan, không thực hiện, ngủ gật để xe ô tô mất lái lấn sang phần đường của chiều ngược lại dẫn đến gây va chạm với xe mô tô do anh K đang điều khiển theo chiều ngược lại, hậu quả làm cho anh K tử vong. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của bản án xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho người đại diện của người bị hại số tiền 61.000.000 đồng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đại diện người bị hại làm đơn xin bãi nại, miễn trách nhiệm hình sự; gia đình bị cáo là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]Về nhân thân của bị cáo: tiền sự không, 01 tiền án: ngày 30/9/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội "Lưu hành tiền giả" nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Bản án số 44/2021/HS-ST ngày 30/9/2021).

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[8]Đối với Bản án số 44/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày 30/9/2021, bị cáo đang trong thời gian thử thách lại tiếp tục thực hiện hành vị phạm tội nên cần áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là phạt tù.

[9]Về trách nhiệm dân sự: Đại diện người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 151.000.000 đồng. Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 61.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 90.000.000 đồng còn lại và bị cáo cũng đồng ý bồi thường số tiền này. Do bị cáo và người bị hại thỏa thuận được với nhau về số tiền bồi thường còn lại nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho người đại diện của người bị hại số tiền còn lại là 90.000.000 đồng.

[10]Về vật chứng vụ án: căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự :

- Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 77, 80, 81/QĐ-CQĐT, ngày 15/10/2024 trả lại 01 xe mô tô BKS 48B1-229.15, 01 xe ô tô tải BKS 48C-102.95 và các đồ vật không liên quan đến vụ án cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên cần chấp nhận.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Ngô Nguyễn Trung H đã thu giữ của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 USB chứa đoạn video ghi lại vụ tai nạn lưu cùng với hồ sơ vụ án cần tiếp tục tạm giữ và lưu cùng hồ sơ vụ án.

[11]Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 90.000.000 đồng nên bị cáo phải nộp 4.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (5% x 90.000.000 đồng).

[12]Xét quan điểm, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Ngô Nguyễn Trung H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Ngô Nguyễn Trung H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2024.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp với Bản án số 44/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội "Lưu hành tiền giả" nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày 30/9/2021, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho người đại diện của người bị hại số tiền là 90.000.000 đồng *(Chín mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong ra Quyết định xử lý vật chứng số 77, 80, 81/QĐ-CQĐT, ngày 15/10/2024 trả lại 01 xe mô tô BKS 48B1-229.15, 01 xe ô tô tải BKS 48C-102.95 và các đồ vật không liên quan đến vụ án cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Ngô Nguyễn Trung H.

- Tiếp tục tạm giữ 01 USB chứa đoạn video ghi lại vụ tai nạn để lưu cùng với hồ sơ vụ án.

4. Về tiền án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Ngô Nguyễn Trung H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm và 4.500.000 đồng *(Bốn triệu năm trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (phần nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (phần nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- VKSND huyện Đắk Glong (02);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đắk Glong (Đội điều tra, Bộ phận NVHS, Đội THAHS);
- Bị cáo, đại diện bị hại, người liên quan ;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Trung Dũng